

Số: 166/BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày 09 tháng 8 năm 2016

BÁO CÁO

Về việc rà soát tổng thể quy hoạch xây dựng (QHXD) đã được
UBND tỉnh phê duyệt trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế
Bờ Y và các Khu-Cụm công nghiệp.

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-SXD ngày 11/7/2016 của Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum tỉnh về việc rà soát, kiểm tra rà soát tổng thể quy hoạch xây dựng đã được UBND tỉnh phê duyệt trên địa bàn toàn tỉnh.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh báo cáo như sau:

A. TẠI KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ BỜ Y:

I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, LẬP, THỰC HIỆN CÁC ĐỒ ÁN QHXD:

1. Tình hình tổ chức lập quy hoạch xây dựng:

1.1. Lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng:

Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y được phê duyệt theo quyết định 225/QĐ-TTg, ngày 08/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Quy mô 70.438 ha gồm các xã: Sa Loong, Bờ Y, Đắc Sứ, Đắc Dục, Đắc Nông, Đắc Kan và thị trấn Plei Kần thuộc huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Tính chất: Là khu kinh tế động lực, trung tâm trong tam giác phát triển ba nước Việt Nam-Lào-Campuchia, có quy chế hoạt động riêng được xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại đồng bộ; phát triển thành đô thị loại II vùng biên giới, gắn kết với hành lang kinh tế Đông-Tây của khu vực, nhằm khai thác có hiệu quả các điều kiện về địa lý-chính trị-kinh tế-xã hội, có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng.

Kết quả lập và phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết (cụ thể hóa từ đồ án Quy hoạch chung 70.438 ha):

- Quy hoạch chung Khu công nghiệp Bờ Y (1/5000): 1.565 ha, chiếm 2,23 % diện tích toàn khu kinh tế.

- Quy hoạch phân khu (1/2.000): Tổng 6.288 ha, chiếm 8,93 % diện tích toàn khu kinh tế.

- Quy hoạch chi tiết (1/500): Tổng 2.188 ha, chiếm 3,1 % diện tích toàn khu kinh tế. (có phụ lục 1 kèm theo)

1.2. Về lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc:

Trên cơ sở đồ án quy hoạch được duyệt, Ban quản lý trình phê duyệt quy chế quản lý quy hoạch quy hoạch chi tiết theo quy định (*Khu Trung tâm hành chính 1/500, Khu Đô thị Tây Bờ Y 1/500, Khu I 1/500 tại các Tờ trình số: 06/TTr-BQLKKT ngày 14/01/2013, 05/TTr-BQLKKT ngày 14/01/2013, 01/TTr-BQLKKT ngày 03/01/2013*). Tuy nhiên, trong quá trình thẩm định Sở Xây dựng xét thấy chưa cần thiết phải trình UBND tỉnh phê duyệt quy định quản lý quy hoạch mà Đơn vị quản lý căn cứ vào thuyết minh quy hoạch để thực hiện (báo trực tiếp không ra Văn bản).

2. Tình hình triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng:

2.1. Việc công bố, công khai quy hoạch:

Sau khi các đồ án quy hoạch được duyệt, Ban quản lý khu kinh tế tổ chức công bố, công khai, niêm yết các đồ án quy hoạch bằng các hình thức như: pano công bố quy hoạch đặt tại thực địa và trụ sở UBND xã có liên quan, gửi đồ án quy hoạch đến địa phương phối hợp quản lý, thông tin trên trang thông tin điện tử của Ban quản lý Khu kinh tế, trình phê duyệt và ban hành Quy định quản lý quy hoạch theo đồ án được duyệt.

2.2. Việc tổ chức cắm mốc giới ngoài thực địa:

Tổ chức cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa cho tất cả các đồ án quy hoạch được duyệt, bàn giao hồ sơ cắm mốc và mốc giới ngoài thực địa đã hoàn thành cho địa phương quản lý theo quy định.

2.3. Tình hình giới thiệu địa điểm, cấp giấy phép quy hoạch:

- Về giới thiệu địa điểm: Đến nay đã giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch và lập thủ tục cho thuê đất cho 60 dự án đầu tư (*không bao gồm các dự án đã có, dự án do UBND huyện giới thiệu địa điểm*), vốn đăng ký 2.262 tỷ đồng. Trong đó: 25 dự án đang hoạt động; 35 dự án đang triển khai. Diện tích đất công nghiệp 85,5 ha. Đã thông báo hết thời hạn đầu tư và thu hồi khoảng 100 dự án quá thời hạn không triển khai.

- Về cấp giấy phép quy hoạch: Không thuộc thẩm quyền của Ban quản lý Khu kinh tế.

2.4. Tình hình đầu tư xây dựng (tỷ lệ thực hiện) theo đồ án QHXD được duyệt:

Phần lớn các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được phê duyệt từ năm 2010, 2011 đến nay đã hoàn thành công tác cắm mốc giới quy hoạch, đang trong giai đoạn kêu gọi đầu tư, chuẩn bị đầu tư hạ tầng kỹ thuật nên tỷ lệ phủ kín quy hoạch chưa cao. Đến nay, đã giới thiệu và giao đất cho một số Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án (chủ yếu ở Khu trung tâm Khu kinh tế).

(Có phụ lục 1 kèm theo)

3. Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất:

3.1. Khó khăn, vướng mắc:

a. Về quản lý trật tự xây dựng:

- Ban quản lý Khu kinh tế đã có nhiều nỗ lực, cố gắng tích cực phối kết hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương phát hiện và xử lý kịp

thời các hành vi vi phạm. Mặc dù quy hoạch đã được công bố, hoàn thành công tác cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa nhưng tình trạng xây dựng trái phép diễn ra ngày càng nhiều. Các tổ chức, cá nhân vi phạm trật tự xây dựng dưới nhiều hình thức như: lấn, chiếm, coi nói, xây dựng công trình và nhà ở không phép, xử dụng đất không đúng mục đích. Ban quản lý Khu kinh tế đã cử cán bộ chuyên môn phối hợp với chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra thực địa, kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng phối hợp lập biên bản vi phạm, xử lý. Các đối tượng vi phạm thường có hành vi chống đối, bất hợp tác, không chịu phối hợp gây cản trở và không ít khó khăn trong công tác xử lý.

- Ban quản lý Khu kinh tế không có chức năng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự xây dựng. Bên cạnh đó sự quan tâm phối hợp của chính quyền địa phương chưa được chặt chẽ, chưa có biện pháp quyết liệt, thiếu kiên quyết, chưa xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm dẫn đến hiệu quả chưa cao. Cần phối hợp hơn nữa, đề xuất chỉ đạo chính quyền địa phương tăng cường xử lý các trường hợp vi phạm, tuyên truyền phổ biến về quy hoạch xây dựng đến mỗi người dân được biết và chấp hành đúng đúng qui định.

b. Về quy hoạch xây dựng:

- Quy mô và các mục tiêu về đầu tư phát triển Khu kinh tế cửa khẩu theo quy hoạch chung là rất lớn và trong một khoảng thời gian ngắn (đến năm 2025 phát triển thành đô thị loại II vùng biên giới, với hướng phát triển hiện đại, bền vững, môi trường thân thiện, văn minh, gồm các khu đô thị và nhiều khu chức năng), tuy nhiên với mức hỗ trợ đầu tư từ NSNN cho đầu tư hệ thống hạ tầng Khu kinh tế như hiện nay so với tổng nhu cầu vốn đầu tư là quá thấp (khoảng 6%). Do đó tiến độ đầu tư phát triển khu kinh tế còn chậm.

- Một số chỉ tiêu theo quy hoạch chung Khu kinh tế đã phê duyệt không khả thi, không còn phù hợp với quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch sản phẩm chủ yếu của địa phương đã được duyệt.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng chậm, chưa tạo được quỹ đất sạch để giới thiệu cho nhà đầu tư. Việc giới thiệu địa điểm và cho nhà đầu tư thuê đất để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang gặp khó khăn vì nhà đầu tư không thỏa thuận được giá đền bù. Do vậy có một số dự án được giới thiệu đất theo quy hoạch nhưng chậm thực hiện đầu tư được.

3.2. Đề xuất:

a. Về quản lý trật tự xây dựng:

- Đề nghị UBND huyện Ngọc Hồi quan tâm tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn đồng bộ và hiệu quả hơn. Chính quyền địa phương tăng cường phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế để thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng và thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường hoạt động trong Tổ kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn Khu kinh tế đề xuất biện pháp xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm (*phổ biến tại Khu I*).

b. Về quy hoạch xây dựng:

- Bố trí vốn trung hạn 2016-2020 để đầu tư hạ tầng thiết yếu theo quy hoạch được duyệt.

- Đề nghị phân cấp, uỷ quyền cho Ban quản lý khu kinh tế về thẩm quyền trong công tác quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng (điều chỉnh cục bộ quy hoạch, cấp Giấy phép xây dựng trên toàn địa bàn Khu kinh tế).

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT TỔNG THỂ, ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH ĐIỀU CHỈNH QHXD: (Có phụ lục 2 kèm theo)

B. TẠI CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP:

I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, LẬP, THỰC HIỆN CÁC ĐỒ ÁN QHXD:

1. Tình hình tổ chức lập quy hoạch xây dựng:

1.1. Lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng: (*Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*).

1.2. Về lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc:

Sau khi đồ án được duyệt, Ban quản lý trình phê duyệt quy chế quản lý quy hoạch theo quy định (*Quyết định số 73/2005/QĐ-UBND ngày 01/12/2005 về ban hành tạm thời Quy định về quản lý QHCT xây dựng tại KCN Hòa Bình, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum*)

2. Tình hình triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng:

2.1. Việc công bố, công khai quy hoạch:

Sau khi các đồ án quy hoạch được duyệt, Ban quản lý khu kinh tế tổ chức công bố, công khai, niêm yết các đồ án quy hoạch bằng các hình thức như: pano công bố quy hoạch đặt tại thực địa và trụ sở UBND xã có liên quan, gửi đồ án quy hoạch đến địa phương phối hợp quản lý, thông tin trên trang thông tin điện tử của Ban quản lý Khu kinh tế, trình phê duyệt và ban hành Quy định quản lý quy hoạch theo đồ án được duyệt.

2.2. Việc tổ chức cắm mốc giới ngoài thực địa:

Tổ chức cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa cho tất cả các đồ án quy hoạch được duyệt, bàn giao hồ sơ cắm mốc và mốc giới ngoài thực địa đã hoàn thành cho địa phương quản lý theo quy định.

2.3. Tình hình giới thiệu địa điểm, cấp giấy phép quy hoạch:

- Về giới thiệu địa điểm (Chủ yếu tại KCN Hòa Bình): Đã giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch và lập thủ tục cho thuê lại đất cho 29 dự án đầu tư, vốn đăng ký 387,9 tỷ đồng; vốn thực hiện 256,4 tỷ đồng. Trong đó: 21 dự án đang hoạt động; 08 dự án đang triển khai. Diện tích đất công nghiệp 48,84 ha.

- Về cấp giấy phép quy hoạch: Không thuộc thẩm quyền của Ban quản lý Khu kinh tế.

2.4. Tình hình đầu tư xây dựng (tỷ lệ thực hiện) theo đồ án QHXD được duyệt:

- Khu công nghiệp Hòa Bình (giai đoạn I: 60 ha) tỷ lệ lấp đầy diện tích đất công nghiệp là 100%; Giai đoạn II: 70 ha chuyển sang Phường Ngô Mây, TP. Kon Tum đang triển khai lập QHCT (tỷ lệ 1/500).

- CCN Đăk La: Đã có 4 Nhà đầu tư được giới thiệu địa điểm (16,4 ha) nhưng đến nay chưa đưa đất vào sử dụng. Ban quản lý đang phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục thu hồi diện tích đất nêu trên theo quy định để giới thiệu cho các Nhà đầu tư khác có nhu cầu.

- Khu công nghiệp Sao Mai: Ban quản lý Khu kinh tế đã bàn giao toàn bộ quỹ đất thuộc giai đoạn I và Hồ sơ quy hoạch chi tiết 150 ha về Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, sử dụng đất cho hiệu quả (*Văn bản số 1089/UBND-KTTH ngày 08/5/2014 của UBND tỉnh Kon Tum*).

- Khu công nghiệp Đăk Tô: Toàn bộ diện tích đất theo quy hoạch 150 ha (*157,7 ha theo thực tế*) được giao cho Công ty CP Tập đoàn Tân Mai để đầu tư xây dựng nhà máy bột giấy và giấy (*theo Công văn số 10/TTg-KTN ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ*). Hiện nay Công ty CP Tập đoàn Tân Mai đang làm thủ tục xin chủ trương đầu tư hạ tầng KCN với quy mô điều chỉnh 146,76 ha.

3. Các khó khăn, vướng mắc và đề xuất:

3.1. Khó khăn, vướng mắc:

- Khu công nghiệp Sao Mai: Chưa được đầu tư xây dựng hạ tầng, nguồn nước cấp cho KCN lấy từ đập thủy lợi Đăk Yên nay xác định lại do biến đổi khí hậu không còn đủ khả năng cấp nước cho KCN, do đó đã bàn giao toàn bộ quỹ đất và đồ án quy hoạch chi tiết về Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, sử dụng đất hiệu quả. Hiện đang đề xuất chuyển KCN này đầu tư tại xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô và giữ nguyên tên gọi là KCN Sao Mai.

- Khu công nghiệp (Giai đoạn II 70 ha): Do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, hầu hết là đất sản xuất của nhân dân nhưng không bố trí được quỹ đất thay thế, nguồn nước cấp cho KCN lấy từ đập thủy lợi Đăk Yên nay xác định lại do biến đổi khí hậu không còn đủ khả năng cấp nước cho KCN. Do vậy tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo lập thủ tục chuyển về đầu tư tại phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum. (*lấy tên là KCN Hòa Bình Giai đoạn II*). Hiện đang trình thẩm định, phê duyệt QHCT và chuẩn bị triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng.

3.2. Đề xuất:

- Đề nghị UBND tỉnh sớm thông qua “Đề án: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển Khu công nghiệp tỉnh Kon Tum đến năm 2020” trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nâng kế hoạch vốn trung hạn 2016-2020 để đầu tư hạ tầng thiết yếu cho các Khu-Cụm công nghiệp.

- Đề nghị phân cấp, uỷ quyền cho Ban quản lý khu kinh tế tỉnh về thẩm quyền trong công tác quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng tại các Khu-Cụm công nghiệp (điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng).

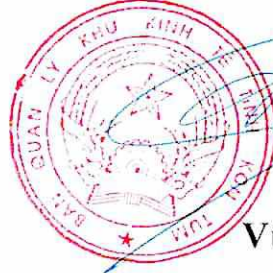
II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT TỔNG THỂ, ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH ĐIỀU CHỈNH QHXD: (chưa có)

Ban quản lý khu kinh tế tỉnh báo cáo, gửi Sở Xây dựng tổng hợp./.

Nơi nhận: *AW*

- Sở Xây dựng tỉnh(b/c);
- Lưu VT; QHXD.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Wu Manh Hai
Vũ Mạnh Hải



Phụ lục 1:

BẢNG THỐNG KÊ
TÌNH HÌNH LẬP, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC ĐỒ ÁN QUY HOẠCH XÂY DỰNG
(Bản hành kèm theo Báo cáo số 166/BC-BQLKKT ngày 09/8/2016)

ST T	Tên đồ án	Địa điểm xây dựng	Diện tích (ha)	Dân số (người)	Các quyết định phê duyệt đồ án	Tình hình triển khai thực hiện			Tồn tại		Ghi chú
						Đã công bố công khai QHXD	Cắm mốc giới QHXD	Triển khai đầu tư xây dựng (tỷ lệ %)	Số lần điều chỉnh	QHXD ngừng triển khai, lý do	
A	KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ BỜ Y										
I	QHC (Tỷ lệ 1/5.000)										
1	Khu công nghiệp Bờ Y	Xã Bờ Y	1.565	41.643	1323/QĐ-UBND 07/12/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	0%	0	0	
II	QHPK (Tỷ lệ 1/2.000)										
1	Khu I	Xã Bờ Y	251	3.500	1146/QĐ-UBND 26/10/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	30%	0	0	
2	Khu II-III	Xã Bờ Y	930	13.000	1408/QĐ-UBND 29/12/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	10%	0	0	
3	Khu đô thị Bắc Bờ Y	Xã Đăk Dục	1.440	40.000	1420/QĐ-UBND 30/12/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	
4	Khu đô thị Nam Bờ Y	Xã Đăk Kan	970	32.200	1490/QĐ-UBND 23/12/2010	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	
5	Khu Trung tâm thương mại quốc tế Bờ Y	Xã Đăk Kan	375	3.900	1324/QĐ-UBND 07/12/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	
III	QHCT (tỷ lệ 1/500)										
1	Khu đô thị Tây Bờ Y	Xã Đăk Xú	546	30.000	32/QĐ-UBND 11/01/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	

2	Khu trung tâm hành chính	Xã Đăk Nông	450	12.000	33/QĐ-UBND 11/01/2011	Hoàn thành	Hoàn thành	5%	0	0	Đã bàn giao đồ án cho huyện
3	Khu I	Xã Bờ Y	200	3.500	414/QĐ-UBND 07/5/2012	Hoàn thành	Hoàn thành	30%	0	0	
4	Khu II	Xã Bờ Y	141	1.500	1093/QĐ-UBND 24/10/2014	Hoàn thành	Hoàn thành	30%	0	0	
5	Khu III	Xã Bờ Y	241	9.200	1092/QĐ-UBND 24/10/2014	Hoàn thành	Hoàn thành	10%	0	0	
6	Khu Trung tâm thương mại quốc tế Bờ Y	Xã Đăk Kan	270	2.000	1092/QĐ-UBND 31/12/2014	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	
7	Khu đô thị Nam Bờ Y	Xã Đăk Kan	340	13.500	78/QĐ-UBND 08/02/2015	Hoàn thành	Hoàn thành	Hiện trạng (5%)	0	0	

B CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP QHCT (tỷ lệ 1/500)

1	Khu công nghiệp Hòa Bình (mở rộng)	Xã Đoàn Kết	130	8.000	552/QĐ-UBND 29/6/2008	Hoàn thành	Hoàn thành	100% (giai đoạn I: 60 ha)	I (giai đoạn II: 70 ha	Chuyển GDII 70 ha sang P. Ngô Máy)	đ/c phần mở rộng
2	Cụm Công nghiệp Đăk La	Xã Đăk La	101,22	-	1379/QĐ-UB 02/12/2003	Hoàn thành	Hoàn thành	0%	I (cục bộ)	27,44	đ/c cục bộ còn 73,78 ha
3	Khu công nghiệp Sao Mai	Xã Hòa Bình	150	3.250	1182/QĐ-BXD, ngày 30/5/2005	Hoàn thành	Hoàn thành			Ko đảm bảo cấp nước, chuyển lên xã Tân Cảnh	đã bàn giao về TT Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý
4	Khu công nghiệp Đăk Tô	Thị trấn Đăk Tô	150	-	Đang lập QHCT	-	-	-	-	-	Giao cho Công ty CP Tập đoàn Tân Mai

Phụ lục 2:

KẾT QUẢ RÀ SOÁT TỔNG THỂ, ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 66/BC-BQLKKT ngày 09/8/2016)

STT	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Thuộc đồ án quy hoạch	Lý do đề nghị điều chỉnh	Ghi chú
I	Điều chỉnh tổng thể QHXD			
1	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y đến năm 2035	Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (225/QĐ-TTg ngày 08/02/2007)	Điều chỉnh quy mô; Cập nhật bổ sung, điều chỉnh các nội dung phát sinh gồm: Quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - xã hội các cấp; Các quy hoạch ngang, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu; Quy hoạch sử dụng đất các cấp; Các chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư... đã được phê duyệt hoặc đã có chủ trương.	Đang hoàn chỉnh dự toán chi phí điều chỉnh quy hoạch theo góp ý Sở Xây dựng trước khi trình Nhiệm vụ quy hoạch
II	Điều chỉnh cục bộ QHXD			
1	Điều chỉnh các lô đất dự trữ DT1 và một phần CD12, DT2, DT3; Điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch chi tiết Khu I (tỷ lệ 1/500) đất sản xuất lâm nghiệp và nông nghiệp cạnh tác dưới tán lá rừng (thuộc đồ án quy hoạch chung lô RR13) sang đất thương mại, dịch vụ.	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu I, tỷ lệ 1/500 - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (414/QĐ-UBND 07/5/2012 của UBND tỉnh)	Thu hút đầu tư vào lĩnh vực TM-DV kết hợp làng nghề tại khu vực cửa khẩu phát triển, kích thích loại hình tham quan du lịch cửa khẩu kết hợp dịch vụ mua sắm, tạo điểm nhấn khu vực và có tác động lan tỏa. Tạo vốn từ phát triển quỹ đất, mang lại nguồn thu cho ngân sách, phù hợp mục đích sử dụng đất và nhu cầu đầu tư.	Đã có Báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (153/BC-BQLKKT ngày 21/7/2016)
2	Điều chỉnh các lô đất dọc hai bên tuyến Quốc lộ 40 thuộc xã Bờ Y (Khu III) sang đất ở kết hợp thương mại dịch vụ.	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu III, tỷ lệ 1/500 - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (1092/QĐ-UBND 24/10/2014 của UBND tỉnh)	Phù hợp với chủ trương Tỉnh ủy, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 354/TB-VP ngày 16/3/2016 của Văn phòng UBND tỉnh và nhu cầu thực tế người dân đang sinh sống trên địa bàn (Theo Biên bản làm việc 02/6/2016 giữa UBND huyện Ngọc Hồi, Ban quản lý Khu kinh tế và UBND xã Bờ Y)	Ban quản lý đang phối hợp UBND huyện Ngọc Hồi, xã Bờ Y kiểm tra, đề xuất các vị trí